**TUẦN 11**

**Thứ 2, ngày 13 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SHDC: Đội viên cùng tiến**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Hưởng ứng phong trào *“Đội viên cùng tiến”.*

- Nghe chia sẻ về những tấm gương đội viên đoàn kết, giúp đỡ nhau tiến bộ.

- Biết chia sẻ và giúp đỡ bạn trong học tập.

- Thông qua tiết học HS cảm thấy mình cần phải cố gắng phấn đấu học tập và rèn luyện để trở thành người đội viên tốt.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động**

- HS chỉnh lại quần áo, tóc tai để chuẩn bị làm lễ chào cờ.

- HS chào cờ.

**2. Sinh hoạt dưới cờ:** *Đội viên cùng tiến.*

**Hoạt động 1: Kể chuyện về anh Kim Đồng.**

- HS thực hiện tiết mục kể kết hợp đóng hoạt cảnh.

- HS nêu cảm nhận của em khi nghe kể chuyện, chia sẻ những điều em biết về anh Kim Đồng.

- HS nghe Thầy TPT đánh giá, nhận xét.

**Hoạt động 2: Chia sẻ tấm gương đội viên tốt.**

- HS lên chia sẻ về những tấm gương đội viên tốt, những việc làm tốt của mình hoặc của các bạn.

- Chia sẻ cảm nghĩ sau khi nghe những câu chuyện đó. Nêu những việc mình cố gắng thực hiện để trở thành người đội viên tốt.

**3. Cam kết hành động.**

- Thông qua tiết học HS cam kết học tốt, rèn luyện để trở thành người đội viên tốt.**HÀOM HỌC MÓI**

**IV. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Bài 19: Tiết 1: Đọc: Thanh âm của núi**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài *Thanh âm của núi.* Biết đọc điễn cảm phù hợp với lời kể, tả giàu hình ảnh, giàu cảm xúc trong bài.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ, hình ảnh miêu tả cây khèn, tiếng khèn, người thổi khèn cùng cảnh vật miền núi Tây Bắc qua lời văn miêu tả, biểu cảm của tác giả.

- Cảm nhận được tình cảm, cảm xúc của tác giả đối với cái hay, cái đẹp của nghệ thuật truyền thống, tài năng của nghệ sĩ dân gian.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có ý thức quan sát, khám phá những điều kì diệu, thể hiện sự sáng tạo của bàn tay, khối óc con người.

-Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

-Thông qua bài văn, biết trân trọng cái hay, cái đẹp của nghệ thuật truyền thống, tài năng của nghệ sĩ dân gian. Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

Tranh minh họa câu chuyện.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS thảo luận nhóm đôi: Trao đổi với bạn những điều em biết về một nhạc cụ dân tộc như khèn, đàn bầu, đàn T’rưng, đàn đá,…

- HS nghe GV giới thiệu- ghi bài

**2. Khám phá:**

**HĐ 1: Đọc văn bản.**

- HS đọc mẫu toàn bài.

- Bài chia làm mấy đoạn?

- HS đọc đoạn nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, câu khó *(vấn vương, xếp khéo léo,...)*

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc:

- HS luyện đọc theo cặp.

**HĐ 2: Trả lời câu hỏi.**

- HS thảo luận các câu hỏi trong bài tập đọc.

- Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- Hs nghe giáo viên nhận xét, bổ sung.

**3.Thực hành**

**Luyện đọc lại.**

- HS luyện đọc theo nhóm, HS thi đọc.

- HS nghe GV hướng dẫn đọc diễn cảm

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Qua bài đọc, em cảm nhận được điều gì về vẻ đẹp của núi rừng Tây Bắc và đất nước Việt Nam?

**IV. Nội dung điều chỉnh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 4: TOÁN**

**Bài 21: Luyện tập chung. Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố thực hiện phép đổi và so sánh đơn vị đo thời gian, khối lượng.Giải quyết các bài toán thực tế liên quan đến đơn vị đo diện tích, thời gian.

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao. tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* Phiếu bài tập

**III. Các hoạt động chủ yếu:**

**1. Khởi động:**

- HS thực hiện bảng con:

500 m2 = ...dm2; 2 tấn 89kg = ….kg.

- Nhận xét, tuyên dương HS

**2. Luyện tập:**

**Bài 1:** - HS đọc yêu cầu.

- HS thực hiện yêu cầu bài.

- HS đổi vở kiểm tra.

- HS nêu cách làm.

- HS nghe Gv củng cố kĩ năng chuyển đổi, tính toán với các đơn vị đo thời gian đã học.

- HS nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**Bài 2:** - HS làm SGK sau đó đổi chéo.

- HS trình bày bài làm.

- HS nêu cách làm trước lớp.

- HS nghe GV nhận xét.

- HS nghe GV củng cố kĩ năng ước lượng đơn vị đo khối lượng phù hợp cho các vật trong thực tế.

Bài 3: - HS nghe GV có thể gợi ý hướng dẫn:

+ HS tính diện tích bảng mạch, kể cả hai phần khuyết

+ Diện tích hình chữ nhật ABCD là bao nhiêu xăng – ti -mét vuông?

+ Diện tích mỗi hình vuông trắng là bao nhiêu xăng – ti -mét vuông?

+ Muốn tính diện tích bảng mạch ta lấy diện tích hình chữ nhật ABCD trừ đi diện tích những phần nào?

- HS thực hiện vào vở

- HS nghe GV nhận xét, chốt đáp án đúng

- Hs nghe Gv củng cố kĩ năng tính diện tích.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Học sinh chia sẻ những điều đã học với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: KHOA HỌC**

**Bài 11: Âm thanh trong cuộc sống (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Trình bày được ích lợi của âm thanh trong cuộc sống.

- Thu thập, so sánh và trình bày được ở mức độ đơn giản thông tin về một số nhạc cụ thường gặp, một số bộ phận chính, cách làm phát ra âm thanh.

- Biết tự chủ trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học.Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để năm chắc kiến thức.Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thí nghiệm.

**-** Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu học tập

**III. Các hoạt động dạy học**

**1. Khởi động:**

- HS nghe bài hát: Trống cơm

- Hỏi: Bài hát nhắc đến nhạc cụ nào?

* HS nghe giáo viên giới thiệu bài:

**2. Khám phá:**

**Vai trò của âm thanh trong cuộc sống.**

- HS quan sát hình 1 theo cặp đôi và cho biết những lợi ích của âm thanh với con người?

- Đại diện trình bày

- Học sinh thảo luận nêu ví dụ khác về lợi ích của âm thanh

- Đại diện học sinh báo cáo

**3. Luyện tập:**

**Tìm hiểu cách làm một số nhạc cụ phát ra âm thanh**

- HS quan sát hình 2 và nêu tên các nhạc cụ?

- Đại diện chia sẻ.

- HS nghe các GV nhận xét.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- VN chia sẻ với người thân về bài học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3 ĐẠO ĐỨC**

**Bài 3: Yêu lao động (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số biểu hiện của yêu lao động. Biết vì sao phải yêu lao động.

- Tích cực, tự giác tham gia hoạt động lao động phù hợp với khả năng của bản thân.

- Qúy trọng người yêu lao động, không đồng tình với những biểu hiện lười lao động

**-** Điều chỉnh hành vi, tìm hiểu và tham gia hoạt động lao động. Biết giải quyết vấn đề sáng tạo trước những tình huống liên quan tới thái độ đối với lao động.

-Yêu mến, kính trọng, biết ơn người lao động.Biết thể hiện tình yêu lao động qua thái độ, lời nói, việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS hát bài Lớn lên bé làm nghề gì?

- Hs nghe GV giới thiệu bài.

**2. Luyện tập:**

**HĐ 1: Khám phá vì sao phải yêu lao động**

- HS đọc thầm câu chuyện “Những giọt mồ hôi trên trán mẹ”.

- HS sắm vai diễn lại câu chuyện.

- HS thảo luận nhóm 4 trả lời 2 câu hỏi cuối bài.

- Đại diện các nhóm trình bày

- HS nghe GV nhận xét, kết luận:

*- Lao động giúp ta khỏe mạnh và năng nổ hơn.*

*- Lao động tạo ra của cải vật chất nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất, tinh thần của con người.*

*- Lao động giúp chất lượng cuộc sống được cải thiện.*

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS chia sẻ những điều đã học với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

.................................................

**Thứ 3, ngày 14 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 19. Tiết 2: Luyện từ và câu: Luyện tập về biện pháp nhân hóa**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được các vật, hiện tượng được nhân hóa, biện pháp nhân hóa và nói, viết được một câu văn sử dụng biện pháp nhân hóa. Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***-***Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh nhận biết được các vật, hiện tượng được nhân hóa, biện pháp nhân hóa và nói, viết được một câu văn sử dụng biện pháp nhân hóa; vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

-Thông qua bài học, biết yêu thiên nhiên, yêu quê hương. Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu học tập

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS trả lời câu hỏi: Nhân hóa là gì? Đặt 1 câu có sử dụng biện pháp nhân hóa.

- Hs nghe GV nhận xét, tuyên dương.

- Hs nghe GV giới thiệu bài – ghi bài.

**2. Luyện tập:**

**Bài 1:** - HS thảo luận nhóm 4, hoàn thành phiếu học tập.

- HS đại diện nhóm phát biểu, chia sẻ.

- Hs cùng GV nhận xét.

**Bài 2:** - HS nêu yêu cầu bài. HS xác định hình ảnh nhân hóa trong đoạn thơ.

- Em thích hình ảnh nhân hóa nào? Vì sao?

- HS nghe GV khen ngợi có cách giải thích thú vị, sáng tạo.

- HS nghe GV chốt lại tác dụng của biện pháp nhân hóa: giúp cho sự vật, hiện tượng vô tri trở nên sinh động hơn, có hồn hơn, giống với con người, gần gũi với con người hơn.

**Bài 3:** - HS nêu yêu cầu bài.

- HS thảo luận nhóm đôi làm bài.

- Các nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.

- HS nghe GV tuyên dương HS đặt câu hay, sáng tạo.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Đặt câu có sử dụng hình ảnh nhân hóa nói về học tập.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 22. Tiết 1: Phép cộng các số có nhiều chữ số**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được các phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không quá

ba lượt và không liên tiếp).

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến hai hoặc ba bước tính (trong phạm vi các số và phép tính đã học).

-Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao. tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

-Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* Phiếu bài tập

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động:**

- HS quan sát tranh, đọc nội dung yêu cầu hỏi:

- HS trả lời câu hỏi,

- HS nghe GV nhận xét và giới thiệu bài.

**2. Khám phá**

- HS thực hiện phép tính để tìm số sữa của trang trại trong hai ngày vào bảng con?

- HS nêu cách làm

- HS nghe GV nhận xét, tuyên dương chốt :

- HS nghe GV chốt kiến thức về phép cộng có nhiều chữ số dạng có nhớ và không có nhớ.

**3. Luyện tập:**

**Bài 1:** - Bài yêu cầu làm gì?

- HS làm bài ở SGK

- HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.

- HS nêu trình bày bài làm.

- HS nghe Gv nhận xét chung, tuyên dương HS.

**Bài 2:** - HS làm bài vào vở.

- HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.

- HS nghe GV củng cố kĩ năng thực hiện các phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ và không có nhớ không quá ba lượt và không liên tiếp)

**Bài 3:** - HS thưc hiện yêu cầu vào vở

- HS nêu cách làm.

- HS nghe GV củng cố kĩ năng thực hiện giải toán có liên văn có liên quan đế phép cộng có nhiều chữ số và đổi đơn vị đo độ dài

- Hs nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Chia sẻ với người thân những điều đã học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3-4: TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT**

**Làm VBT TV: Bài 19. Luyện từ và câu: Luyện tập về biện pháp nhân hóa**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được các vật, hiện tượng được nhân hóa, biện pháp nhân hóa.

- Nói và viết được câu văn sử dụng biện pháp nhân hóa.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu học tập

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động** : TC: Ai nhanh ai đúng

**2.Luyện tập:**

\* Làm bài tập ở VBT:

+ HS còn hạn chế: Làm bài 1,2 trang 66

+ Đối với HS khác: Làm bài tập 1,2,3 trang 66.

+HS giỏi: Thêm bài 5 trang 62.

- HS trình bày kết quả

- Cả lớp thống nhất kết quả. GV nhận xét, tuyên dương những bạn có tiến bộ.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Đặt câu có sử dụng hình ảnh nhân hóa nói về học tập.

**Buổi chiều**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 19. Tiết 3: Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Viết được đoạn văn tưởng tượng dựa vào câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe, bước đầu xây dựng được những chi tiết thể hiện sự sáng tạo. Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết trao đổi với người thân về nội dung tưởng tượng trong đoạn văn mà em đã viết.

***-*** Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.Nâng cao kĩ năng tìm hiểu đặc điểm và câu chủ đề trong đoạn văn, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

***-*** Thông qua bài học, biết trân trọng những câu chuyện ý nghĩa mà em đã nghe, đã đọc trong cuộc sống.Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS đọc lại dàn ý đã lập ở tiết trước, trả lời câu hỏi:

+ Đề bài yêu cầu những gì?

+ Em chọn câu chuyện nào để viết đoạn văn tưởng tượng?

+ Em có muốn thay đổi hoặc điều chỉnh gì ở dàn ý?

- HS nghe GV nêu yêu cầu của tiết học, ghi đầu bài.

**2. Luyện tập:**

- HS viết đoạn văn dựa vào dàn ý đã lập.

- HS nghe GV hướng dẫn, hỗ trợ.

- HS tự soát lỗi theo hướng dẫn trong sách giáo khoa.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Yêu cầu chia sẻ với người thân về đoạn văn tưởng tượng mà em viết.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 9: Dân cư, hoạt động sản xuất ở vùng đồng bằng Bắc Bộ (T1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Học sinh kể được tên một số dân tộc ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

- Nhận xét và giải thích được ở mức độ đơn giản sự phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ thông qua bản đồ hoặc lược đồ phân bố dân cư.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động tìm hiểu đặc điểm dân cư và hoạt động sản xuất của Đồng bằng Bắc Bộ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động**: HS nghe bài hát: **Đất nước em đẹp vô cùng**

**2. Khám phá**

**HĐ 1: Tìm hiểu về dân cư.**

- HS đọc thông tin và suy nghĩ và trả lời:

- GV nêu câu hỏi:

+ Kể tên một số dân tộc ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?

+ Dân tộc nào có số lượng dân cư đông nhất?

- GV mời HS trả lời, nhận xét, bổ sung, động viên, kết luận.

Các dân tộc sinh sống ở đồng bằng Bắc Bộ: người Kinh, người Mường, người Tày, người Nùng, người Dao. Dân tộc Kinh có số dân đông nhất.

- GV giới thiệu một số hình ảnh về trang phục của các dân tộc

- GV mời HS quan sát hình 2, kết hợp kiến thức đã học thảo luận nhóm 2:

+ Vùng Đồng bằng Bắc Bộ có những tỉnh, thành nào?

+ Mật độ dân số ở thành phố nào cao nhất?

+ Mật độ dân số ở tỉnh, thành nào thấp nhất?

+ Mật độ dân số thành phố em là bao nhiêu? cao hay thấp?

+ Nhận xét sự phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?

+ Giải thích vì sao vùng Đồng bằng Bắc Bộ có dân cư tập trung đông đúc nhất cả nước?

- Đại diện một số rả lời các câu hỏi trên.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**3.**  **Vận dụng, trải nghiệm**

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Hoạt động GD theo chủ đề: Tình bạn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Chia sẻ được với bạn những điều em cảm thấy hài lòng hoặc chưa hài lòng về mình, về bạn khi tham gia hoạt động chung, làm việc nhóm cùng nhau.

- Biết cách xử lí các tình huống mâu thuẫn, bất hoà với nhau và cùng xây dựng “Cam kết tình bạn”.

- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe – nói góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Tự rèn luyện kĩ năng hoạt động làm hoa, qua đó góp phần phát triển năng lực thẩm mĩ.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

**\* Chia sẻ về “Bạn của tớ.” /N2:**

- HS : Suy nghĩ làm việc cá nhân sau đó thảo luận nhóm 2.

- HS chia sẻ, nhận xét

- 2 HS thực hiện mô tả về bạn mình trớc lớp để các bạn khác đoán.

- HS nghe GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá chủ đề:**

***\* Nói ra đừng ngại* /N4:**

- HS thảo luận nhóm 4, chia sẻ về sự hợp tác giữa các thành viên của nhóm trong quá trình học tập và rèn luyện theo các gợi ý.

- Đại diện các nhóm chia sẻ, nhận xét

? Nêu điều em cảm thấy hài lòng về mình, về bạn?

? Em có lời khuyên gì cho bạn để có thể hợp tác, đoàn kết hơn khi làm việc nhóm không?

- HS nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:**

**\* Đề xuất cách giải quyết các vấn đề thường xảy ra trong quan hệ bạn bè:/N6**

**-** HS thảo luận nhóm 6 chia sẻ theo nhóm về những vấn đề thường xảy ra giữa bạn bè mà em từng gặp phải hoặc chứng kiến ở lớp, ở trường theo gợi ý sau:

+ Kể về những tình huống bất hòa xảy ra giữa bạn bè (Hiểu lầm nhau, bảo thủ ý kiến, không lắng nghe nhau, trêu đùa quá giới hạn,...)

- HS nghe GV động viên, khen ngợi.

- HS đọc bài thơ: ***Hòn đá***

**4. Cam kết hành động:**

- HS tự làm một món quà hoặc một thông điệp yêu thương để gửi tới người bạn thân của em.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

..........................................................

**Thứ 4, ngày 15 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1-2: TIẾNG VIỆT**

**Bài 20: Tiết 1-2: Đọc: Bầu trời mùa thu**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện ***Bầu trời mùa thu.***

- Biết đọc diễn cảm lời đối thoại của các nhân vật trong câu chuyện, nhấn giọng đúng từ ngữ, thể hiện được cảm xú, suy nghĩ của nhân vật qua giọng đọc. Sử dụng được từ điển của Hs để tìm nghĩa của một số từ.

- Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Biết học cách sáng tạo của các nhân vật trong miêu tả sự vật. Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Có nhu cầu, có ý thức tạo ra được những sản phẩm có tính sáng tạo.

***-*** Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt. Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Thông qua bài văn, có nhu cầu, có ý thức tạo ra được những sản phẩm có tính sáng tạo.Có ý thức tự giác luyện đọc, trả lời các câu hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh ảnh minh họa câu chuyện.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS đọc bài *Thanh âm của núi* nối tiếp theo đoạn.

- HS trả lời một số câu hỏi: Vì sao tiếng khèn trở thành báu vật của người Mông?

- Bầu trời đẹp nhất khi nào? Vì sao?

- HS nghe GV nhận xét, giới thiệu bài mới.

**2. Khám phá:**

**HĐ 1: Đọc văn bản.**

- HS nghe GV đọc mẫu toàn bài.

- HS đọc đoạn nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó, câu khó *(tia nắng mặt trời, mặt nước mệt mỏi,...)*

- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 kết hợp giải nghĩa từ.

- HS luyện đọc theo cặp, theo nhóm.

**HĐ 2: Trả lời câu hỏi.**

- HS thảo luận câu hỏi trong bài theo nhóm 4.

- Các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- HS nghe GV nhận xét.

- HS nghe GV chốt: đây chính là biện pháp nhân hóa. Cách miêu tả sự vật bằng biện pháp nhân hóa làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người hơn.

**3.Thực hành**

**Luyện đọc lại.**

- HS nghe GV hướng dẫn luyện đọc diễn cảm

- HS luyện đọc theo nhóm, HS thi đọc.

- HS cùng GV nhận xét, đánh giá.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS Tìm câu văn sử dụng cả hai biện pháp so sánh và nhân hóa.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TOÁN**

**Bài 22.Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được các phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không quá

ba lượt và không liên tiếp). Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao, tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* Bộ đồ dùng học toán 4

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS thực hiện bảng con :

398765+ 210873 67859 + 541728

- HS nghe GV nhận xét, tuyên dương.

**2. Luyện tập:**

**Bài 1:** - HS đọc yêu cầu.

- Bài yêu cầu làm gì?

- HS thực hiện bảng con.

- HS đổi bảng kiểm tra

- HS nghe Gv củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không ba lượt và không liên tiếp).

Bài 2: - HS làm nháp sau đó đổi chéo.

- HS trình bày bài làm

- HS nêu cách làm.

- HS nghe GV nhận xét.

- Hs nghe GV củng cố kĩ năng thực hiện phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không ba lượt và không liên tiếp) có liên quan đến tiền Việt Nam.

**Bài 3:** - Bài yêu cầu làm gì?

- HS thực hiện vào SGK sau đó đổi chéo

- HS cùng GV nhận xét, chốt đáp án đúng

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Khi thực hiện phép cộng có nhớ em cần lưu ý gì? Em hãy cũng chia sẻ với người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: GDTC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

..................................................................

**Thứ 5, ngày 16 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**Bài 20. Tiết 3: Viết: Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được ưu điểm và nhược điểm trong đoạn văn tưởng tượng đã viết. Biết chỉnh sửa đoạn văn cho hay hơn.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng câu văn đúng, hay và phù hợp với hoàn cảnh để nêu ý kiến của mình với tập thể.

-Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu đặc điểm và câu chủ đề trong đoạn văn, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

-Thông qua bài học, biết trân trọng những câu chuyện ý nghĩa mà em đã nghe, đã đọc trong cuộc sống.Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS nghe GV giới thiệu ghi bài

**2. Luyện tập:**

- GV trả bài cho HS và nhận xét chung

- HS sửa lỗi, viết lại câu.

**-** HS chia sẻ bài sau khi hoàn thiện.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS chia sẻ bài với các bạn và ghi lại những câu văn, những điều em muốn học tập.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TOÁN**

**Bài 23. Tiết 1: Phép trừ các số có nhiều chữ số**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được các phép trừ các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không quá

ba lượt và không liên tiếp).Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

- Vận dụng được phép trừ vào thực tiễn.

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao, tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Video hát nhảy của thiếu nhi.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS xem 2 video hát nhảy của thiếu nhi và hỏi:

+ Đọc số lượt xem của 2 video trên

+ Muốn biết video 1 nhiều hơn video 2 bao nhiêu lượt xem ta thực hiện phép tính nào?

- HS nghe GV nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Khám phá:**

- HS lên bảng thực hiện và nêu cách tính, HS dưới lớp làm ra nháp

- HS nêu lại cách tính

- HS lấy ví dụ về phép tính trừ các số có nhiều chữ số.

Gọi 2 HS trình bày.

- Muốn thực hiện phép trừ các số có nhiều chữ số ta làm theo mấy bước?

- HS trả lời.

- HS nghe giáo viên nhận xét, lưu ý.

**3. Luyện tập:**

**Bài 1:** - HS đọc yêu cầu.

- HS làm vào vở, 3 HS lên bảng thực hiện

- HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.

- HS trả lời:

+ Nêu cách thực hiện phép trừ các số có nhiều chữ số.

+ Cần lưu ý gì khi thực hiện phép trừ có nhớ?

**Bài 2:** - HS làm vào vở, 3 HS lên bảng thực hiện

- HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.

- HS nghe giáo viên nhận xét, tuyên dương.

**Bài 3:** - HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS chia sẻ bài làm trước lớp.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS nêu cách thực hiện phép trừ các số có nhiều chữ số.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 3: TC TOÁN**

**Làm VBT toán in: Bài 22. Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được phép cộng các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không quá ba lượt và không liên tiếp)

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến hai hoặc ba bước tính.

- Phát triển kĩ năng hợp tác và giao tiếp, rèn tính cẩn thận.

**II. Các hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động:**

- HS hát bài “ Vui đến trường”.

**2. Luyện tập:**

**Bài 1:** - GV yêu cầu HS làm vào vở BT, 3 HS lên bảng thực hiện

- Yêu cầu HS đổi chéo, đánh giá bài theo cặp.

- HS nghe GV nhận xét, đánh giá.

**Bài 2** - HS đọc yêu cầu đề.

- HS làm bài vào vở.

- HS đổi chéo bài kiểm tra.

**Bài 3,4** - HS đọc yêu cầu

- GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở BT.

- GV quan sát, hỗ trợ.

- HS chia sẻ bài làm trước lớp.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- HS chia sẻ kết quả bài làm cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 : ÂM NHẠC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIN HỌC**

**(GV chuyên biệt dạy)**

...........................................................

**Thứ 6, ngày 17 tháng 11 năm 2023**

**Buổi sáng**

**Tiết 1: TOÁN**

**Bài 23. Tiết 2: Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hiện được các phép trừ các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không quá

ba lượt và không liên tiếp).

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán có đến hai hoặc ba bước tính (trong phạm vi các số và phép tính đã học).

***-*** Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu bài tập.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động.**

- Nêu cách thực hiện phép trừ các số có nhiều chữ số.

**2. Luyện tập.**

**Bài 1:** - HS đọc yêu cầu

- Bảng gồm mấy cột, mấy hàng?

- Muốn tìm hiệu ta làm thế nào?

- Muốn tìm số bị trừ ta làm thế nào?

- HS làm vào bảng

- HS nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**Bài 2:** - HS làm bài theo nhóm đôi

- HS nêu cách làm.

- HS nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**Bài 3:** - HS phân tích bài toán theo quy trình:

+ Bài toán cho biết gì?

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- HS chia sẻ bài

3. Vận dụng trải nghiệm.

- Chia sẻ bài học cùng người thân.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: TIẾNG ANH**

**(GV chuyên biệt dạy)**

**Tiết 3: TIẾNG VIỆT**

**Bài 20. Tiết 4: Đọc mở rộng.**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Tìm đọc sách báo để có thêm những hiểu biết về các thành tựu của khoa học, công nghệ, viết được phiếu đọc sách theo mẫu.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

***-*** Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp. Nâng cao kĩ năng nói và nghe trong giao tiếp.

***-*** Thông qua bài học, biết trao đổi về những thông tin thú vị, bổ ích được nói đến trong câu chuyện đã đọc.Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Sách, báo sưu tầm có nội dung về khoa học công nghệ.

**III. Các hoạt động dạy học:**

1. **Khởi động:**

**2. Luyện tập:**

**-** HS nghe GV giải thích: thông tin khoa học và công nghệ là gì? *(Thông tin khoa học và công nghệ là dữ liệu, dữ kiện, số liệu, tin tức được tạo ra trong các hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.)*

- HS đọc và chia sẻ sách báo đã sưu tầm.

- Phát phiếu đọc sách và yêu cầu HS viết phiếu

- Thảo luận nhóm 4: chia sẻ với bạn về những kiến thức hoặc phát minh khoa học công nghệ em đã đọc.

- HS nghe GV động viên, khen ngợi.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Em hãy chia sẻ với người thân về những thông tin khoa học công nghệ em đọc được từ sách báo.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 4: KHOA HỌC**

**Bài 11: Âm thanh trong cuộc sống (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Trình bày được tác hại của tiếng ồn và một sô biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn.

- Thực hiện các quy định giữ trật tự nơi công cộng; biết cách phòng chống ô nhiễm tiếng ồn trong cuộc sống.

- Biết tự chủ trải nghiệm để kiểm chứng tính thực tiễn của nội dung bài học. Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của bài học để năm chắc kiến thức.

-Xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện với bạn trong học tập và trải nghiệm.Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để năm vững nội dung yêu cầu cần đạt của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu học tập hình 3a, b, c

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- HS trả lời câu hỏi:

+ Nêu lợi ích của âm thanh? (Âm thanh có nhiều lợi ích trong cuộc sống của chúng ta, nhờ có âm thanh chúng ta có thể trò chuyện được với nhau, nghe được những bản nhạc, âm nhạc…)

+ Kể tên một số nhạc cụ phát ra âm thanh? (Sáo, đàn gita, kèn, đàn…)

**2. Khám phá:**

**HĐ 3: Tiếng ồn và ô nhiễm tiếng ồn**

- Học sinh đọc thông tin Sgk

- HS thảo luận kĩ thuật khăn trải bàn

- HS quan sát và cho biết những người trong hình đang bị ảnh hưởng bởi tiếng ồn gì? Vì sao âm thanh đó gây ô nhiễm tiếng ồn?

- HS rút ra kết luận : Tiếng máy khoan bê tông ( H3a), Máy cưa gỗ ( H3b), tiếng động cơ ô tô, xe máy ( H3c) gây ra tiếng ồn

- Đại diện học sinh báo cáo

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- Khi tham quan viện bảo tàng, em sẽ nói gì với các bạn đang thảo luận nói to?

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiết 1: CÔNG NGHỆ**

**Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu -Tiết 2**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Sử dụng được một số dụng cụ cần thiết để gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu.

- Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực tham gia thực hiện các hoạt động đề xuất được loại cây cảnh, hoa và dụng cụ, vật liệu phù hợp với thực tiễn và mục tiêu của bài học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Bắn tên”

**2. Luyện tập**

**Hoạt động 1: Chia sẻ cùng bạn (Làm việc nhóm 4)**

- HS đọc yêu cầu bài.

- HS sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và chia sẻ về quy trình gieo hạt hoa, cây cảnh mà em đã được chứng kiến hoặc tham gia.

- Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét chung tuyên dương các nhóm.

**3. Vận dụng trải nghiệm.**

- HS chia sẻ về những dụng cụ cần thiết mà em đã dùng khi tham gia gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ**

**Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng đồng bằng Bắc Bộ (T2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được tên một số dân tộc ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ. Nhận xét và giải thích được ở mức độ đơn giản sự phân bố dân cư ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ thông qua bản đồ hoặc lược đồ phân bố dân cư.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

- Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động tìm hiểu đặc điểm dân cư và hoạt động sản xuất của Đồng bằng Bắc Bộ. Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**-** Bồi dưỡng tình yêu nước, yêu thiên nhiên và có việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên. Có ý thức trách nhiệm với môi trường sống, không đồng tình với hành vi xâm hại thiên nhiên.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bản đồ vùng đồng bằng Bắc Bộ.

**III. Các hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:**

HS nghe và hát cùng khổ 1, 2 bài**:** Hạt gạo làng ta” của Trần Đăng Khoa để khởi động bài học.

+ Nghe bài hát em liên tưởng đến hoạt động sản xuất nào ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?

- GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Khám phá:**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về một số hoạt động sản xuất truyền thống**

**a) Tìm hiểu về trồng lúa nước.**

- HS đọc thông tin và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đôi.

+ Cho biết những điều kiện thuận lợi để phát triển hoạt động trồng lúa nước ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ?

+ Kể tên một số công việc phải làm khi trồng lúa nước?

- Đại diện một số HS trả lời các câu hỏi trên.

- GV nhận xét, tuyên dương.

GV cung cấp video quá trình trồng và thu hoạch lúa để HS có thêm kiến thức theo

**b) Tìm hiểu về nghề thủ công truyền thống**

- HS tiếp tục đọc thông tin, quan sát hình 2 và trả lời câu hỏi:

+ Kê tên một số nghề thủ công truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

+ Mô tả một số nghề thủ công truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ.

- Đại diện một số em trả lời

- GV nhận xét, kết luận, tuyên dương.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

- GV giới thiệu video về các làng nghề truyền thống của vùng Đồng bằng Bắc Bộ

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Ngày 13 tháng 11 năm 2023

**TPCM KÍ DUYỆT**

**Nguyễn Thị Thành Phương**

**Tiết 3: SINH HOẠT LỚP + SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ:**

**Cam kết tình bạn**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nhận ra được những ưu điểm để phát huy, những khuyết điểm để khắc phục trong tuần học tới.

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi trao đổi cùng người thân.

- Biết cách vượt qua các tình huống bất hòa xảy ra trong quan hệ bạn bè.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu BT,tranh minh họa.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1. Khởi động:** Hát theo nhạc : Lớp chúng ta đoàn kết.

**2. Khám phá:**

**2. Sinh hoạt lớp**

*Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần.*

**-** Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần.

- Các nhóm nhận xét, bổ sung.

- HS nghe GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)

*Hoạt động 2: Kế hoạch tuần 12.*

+ Thực hiện nền nếp trong tuần.

+ Thi đua học tập tốt.

+ Thực hiện các hoạt động các phong trào.

**3. Hoạt động trải nghiệm.**

**Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm: Sắm vai xử lí tình huống**

- HS đọc yêu cầu và bốc thăm tình huống của nhóm mình.

- HS thảo luận về cách xử lí tình huống mình nhận được, sau đó phân công thành viên sắm vai nhân vật trong tình huống để báo cáo trước lớp.

- HS nghe GV nhận xét.

**Hoạt động nhóm: Xây dựng** **“Cam kết tình bạn”**

- HS đọc yêu cầu

- Mỗi tổ thảo luận để đưa ra các nguyên tắc trong “Cam kết tình bạn” theo các gợi ý sau:

+ Nhớ lại những bất hòa đã từng xảy ra và những việc em đã làm để giải quyết bất hòa đó.

+ Lựa chọn và rút ra những việc cần làm ở bất kì tình huống bất hòa nào để ghi lại vào bản “Cam kết tình bạn”.

- Đại diện từng tổ trình bày nội dung “Cam kết tình bạn” trước lớp.

- Hs nghe GV nhận xét chung, tuyên dương.

**=> GV KL:** *GV mời cả lớp cùng đọc lại bản “Cam kết tình bạn” theo nhịp vỗ tay.*

**4. Cam kết hành động:**

- HS nghe GV nêu yêu cầu và hướng dẫn:

+ Hoàn thiện bản “Cam kết tình bạn”.

+ Dán bản “Cam kết tình bạn” lên góc hoặc một vị trí trong lớp để cả lớp cùng ghi nhớ và thực hiện.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………